## SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐÒNG THÁP

# ĐÈ CHÍNH THỰC (Đề gồm có 02 trang)

## KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỚI LỚP 9 CẤP TỈNH NĂM HỌC 2020 - 2021 Môn: TIN HỌC

Ngày thi: 28/3/2021

Thời gian làm bài: 150 phút, không kế thời gian phát đề

Tổng quan đề thi:

Tên bài	Tên tệp chương trình	Tên tệp dữ liệu vào	Tên tệp dữ liệu ra
Bài 1. Đôi bạn	BL1,*	DOIBAN.INP	DOIBAN.OUT
Bài 2. Thanh lý hàng cũ	BL2,*	THANHLY.INP	THANHLY.OUT
Bài 3. Trò chơi lớn	BL3,*	TROCHOLINP	TROCHOLOUT

Ghi chủ: Kí tự \* là phần mở rộng của tệp chương trình tùy theo ngôn ngữ lập trình (ngôn ngữ Pascal là .pas, ngôn ngữ C++ là .cpp). Thời gian thực hiện chương trình không quá 01 giấy.

### Bài 1. (6,0 điểm) ĐÔI BAN

Hai bạn An và Minh là đôi bạn thân từ nhỏ, giờ đây hai bạn đã vào lớp 9 học chung trường nhưng khác lớp. Năm học này, cả hai bạn đều là thành viên trong đội cờ đỏ của trường. Cứ a ngày An sẽ trực một lần; cứ b ngày Minh sẽ trực một lần. Trong ngày đầu cả hai bạn cùng trực chung với nhau.

Yêu cầu: Em hãy cho biết sau ít nhất bao nhiều ngày thì hai bạn lại cùng trực chung với nhau? Lúc đó mỗi bạn đã trực được bao nhiều lần?

 $D\tilde{u}$  liệu vào: Cho từ tệp văn bản DOIBAN.INP gồm một dòng chứa hai số nguyên  $\mathbf{a}$  và  $\mathbf{b}$   $(1 \le \mathbf{a}, \mathbf{b} \le 10^9)$ , giữa hai số cách nhau một dấu cách.

Kết quả: Ghi vào tệp văn bản DOIBAN.OUT gồm:

- Dòng thứ nhất ghi một số nguyên là số ngày ít nhất mà hai bạn An và Minh cùng trực chung với nhau.
- Dòng thứ hai ghi hai số nguyên u, v tương ứng là số lần trực của bạn An và số lần trực của bạn Minh, giữa hai số cách nhau một dấu cách.

Ví dụ:

DOIBAN.INP	DOIBAN.OUT	
10 4	20	
	2 5	

#### Ràng buộc:

- Có 70% số test ứng với 70% số điểm có giá trị  $1 \le a$ ,  $b \le 10^3$ .
- Có 30% số test ứng với 30% số điểm có giá trị  $\mathbf{a}$ ,  $\mathbf{b} \le 10^{9}$ .

## Bài 2. (7,0 điểm) THANH LÝ HÀNG CŨ

Trong một đợt thanh lý hàng cũ, cửa hàng XYZ cần bán **n** máy tính có cấu hình giống nhau. Có **m** khách hàng đồng ý mua các máy tính này, mỗi khách hàng chỉ mua duy nhất một máy tính. Khách hàng thứ **i** sẽ đồng ý mua nếu như giá bán mỗi máy tính không được vượt quá **a**ì.

Yêu cầu: Em hãy giúp cửa hàng tìm ra một mức giá bán chung sao cho tổng số tiền thu về là lớn nhất?

Dữ liệu vào: Cho từ tệp văn bản THANHLY.INP gồm:

- Dòng thứ nhất ghi hai số nguyên  $\mathbf{n}$  và  $\mathbf{m}$   $(1 \le \mathbf{n}, \mathbf{m} \le 10^6)$  lần lượt là số máy tính mà cửa hàng cần thanh lý và số khách hàng đồng ý mua máy tính.
- Dòng thứ hai ghi m số nguyên  $a_1, a_2, ..., a_m$   $(1 \le a_i \le 10^\circ; i = 1 ... m)$  là khách hàng thứ i đồng ý mua với giá bán không được vượt quá  $a_i$ .

Kết quả: Ghi vào tệp văn bản THANHLY.OUT gồm một đồng chứa số nguyên là tổng số tiền cửa hàng XYZ thu về là lớn nhất.

Các sổ trên cùng một dòng được ghi cách nhau một dấu cách.

Vi du:

THANHLY,INP	THANHLY.OUT
5 4	21
2 8 10 7	nedition and

Giải thích ví dụ: Nếu cửa hàng định mức giá là 2 thì cả 4 khách hàng đều mua được nhưng số tiền mà cửa hàng thu được chỉ là: 2 x 4 = 8; nếu cửa hàng định mức giá là 10 thì chỉ bán được cho 1 khách hàng và số tiền thu được là 10; Phương án tối ưu là định giá bằng 7, khi đó bán được cho 3 khách hàng với số tiền thu về lớn nhất là: 7 x 3 = 21.

Ràng buộc:

- Có 60% số test ứng với 60% số điểm có giá trị  $1 \le n$ ,  $m \le 10^3$ .
- Có 40% số test ứng với 40% số điểm có giá trị n, m ≤ 10<sup>6</sup>.

# Bài 3. (7.0 điểm) TRÒ CHƠI LỚN

Lớp 9A được giáo viên chủ nhiệm tổ chức một hoạt động trải nghiệm ngoài trời. Hoạt động trải nghiệm đó là cả lớp chơi một trò chơi truy tim kho báu - kho báu là một món quả dành cho bạn nào tìm được đầu tiên. Nam là thành viên của lớp 9A cùng các bạn trong lớp bắt đầu xuất phát truy tìm, mỗi bạn sẽ được phát cho một bán đồ. Bán đồ kho báu dẫn Nam đến một hồ nước, theo đúng như chỉ dẫn để tìm được kho báu thì Nam phải đi qua một hồ nước, biết rằng hồ nước có một cây cầu gỗ gồm n thanh gỗ nằm ngang ghép liên tiếp nhau. Các thanh gỗ được đánh số từ 1 đến n, từ trái sang phải. Nam đứng một bên đầu cầu, mỗi lẫn bước có thể bước trên một thanh; hoặc hai thanh gỗ. Tuy nhiên một số thanh gỗ đã bị hông do cũ kỹ nên Nam không thể bước chân lên được.

Yêu cầu: Hãy cho biết Nam có bao nhiều cách bước để qua cầu. Vì số cách có thể rất lớn nên chi cần tính phần dư của số cách đó chia cho 28032021.

Đữ liệu vào: Đọc vào từ tệp văn bản TROCHOLINP gồm:

- Đông thử nhất ghi hai số nguyên n và m lần lượt là số thanh gỗ của cây cấu và số thanh gỗ bị hông (0 ≤ m ≤ n ≤ 10<sup>5</sup>).
- Đông thử hai ghi m số nguyên a<sub>1</sub>, a<sub>2</sub>, ..., a<sub>m</sub> (0 < a<sub>i</sub> ≤ 10°; i = 1 .. m) cho biết chi số của các thanh gỗ bị hông theo thứ tự tăng dẫn.

Các số trên cùng một đông được ghi cách nhau một đầu cách.

Kết quả: Ghi vào tệp TROCHOLOUT gồm một đông chứa số nguyên là đáp án của để bài. Ví dụ:

TROCHOLINP	TROCHOLOUT
3 1	1
2	
5.2	0
3 4	
3 0	3

## Ràng buộc:

- Có 60% số điểm ứng với các test có n ≤ 10<sup>3</sup>.
- Có 40% số điểm ứng với các test có n ≤ 10<sup>5</sup>.

HÊT				
Họ và tên thí sinh:		Số báo danh:		
Chữ kỷ CBCT 1:_		Chữ ký CBCT 2:		